TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 30/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Nghị;

Ông Hoàng Bá Thị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tân Khải Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TLST- HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Văn NH**; Tên gọi khác: T;

Sinh ngày 07/9/1980 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu T, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể: Không;

Bố đẻ: Phùng Minh S (Đã chết); Mẹ đẻ: Đinh Thị Ơ (Đã chết);

Anh, chị em ruột: Có 5 anh em (Bị cáo là thứ tư);

Vợ: Hà Thị V - Sinh năm: 1982. Hiện làm ruộng tại xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Con: Có 02 con. Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 05/3/2019 bị Ban công an xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC, xử phạt Phùng Văn NH số tiền 1.500.000 đồng.

Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*): Không;

Bị cáo đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. (có mặt).

Người bào chữa: Ông Lã Thành C, Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ bào chữa cho bị cáo Phùng Văn NH (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Đinh Văn K, sinh năm 1985; (có mặt).
2. Phùng Văn TR, sinh năm 1990; (có mặt).
3. Phùng Văn H, sinh năm 1991; (có mặt).
4. Hà Văn Ch, sinh năm 1993; (Vắng mặt không có lý do).
5. Hoàng Văn C, sinh năm 1986; (có mặt).

Cùng địa chỉ tại: Khu T, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. *Về hành vi phạm tội của Bị cáo:*

Tối ngày 30/4/2019 các đối tượng gồm Đinh Văn K, Phùng Văn TR, Phùng Văn H và Hà Văn CH đã tổ chức ăn uống tại nhà K. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, các đối tượng rủ nhau sang phòng bếp nhà chị Đinh Thị N để đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi "Ba cây".

Tại đây, K trải chiếu xuống nền nhà bếp, H đi mua 01 bộ bài Tú Lơ Khơ, sau đó cả nhóm ngồi trên chiếu đánh bạc ăn tiền. Khi đánh bạc, các đối tượng quy định với nhau về hình thức chơi và cách thức thanh toán cụ thể như sau: Dùng bộ bài gồm 36 quân bài (lấy từ 1 đến 9) rồi chia đều cho mỗi người ba quân bài ngẫu nhiên sau đó cộng điểm với nhau, nếu tổng điểm lớn hơn mười sẽ chỉ lấy tính hàng đơn vị (20 điểm được coi là mười) nếu điểm bằng nhau sẽ so sánh từng quân bài với người cầm cái, trước tiên là so theo chất thứ tự Rô, Cơ, Tép, Bích, sau đó, so sánh con số của chất, lớn ăn bé, trường hợp đặc biệt bài có Át Rô là bài có chất cao nhất. Người nào có điểm số cao hơn người cầm cái sẽ thắng được người cầm cái trả tiền, người nào có số điểm bằng mười thì được cầm cái chia bài cho những người còn lại, quy định người chơi đặt cửa tối thiểu 2.000 đồng một ván, hình thức thanh toán bằng tiền mặt.

Bốn người chơi được khoảng 15 phút thì có Phùng Văn NH và Hoàng Văn C, đến và tham gia đánh bạc cùng. Khi tham gia đánh bạc K có 250.000 đồng, TR khai có 300.000 đồng, H khai có 500.000 đồng, CH khai có 80.000 đồng; C khai có 13.000 đồng, NH khai có 100.000 đồng.

Các đối tượng cùng nhau đánh bạc ăn tiền đến khoảng 00 giờ 50 phút ngày 01/5/2019 thì bị Tổ công tác - Công an huyện T Kiểm tra phát hiện, tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng gồm: 1.243.000 đồng thu trên chiếu bạc; 36 quân bài, 01 chiếc chiếu cói đôi đã qua sử dụng. Đồng thời, đưa các đối tượng về trụ sở Cơ quan

Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ để điều tra làm rõ. Qúa trình điều tra xác định Phùng Văn NH là đối tượng đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 05/3/2019 bị Ban công an xã MĐ, huyện T, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng, ngày 26/3/2019 Phùng Văn NH đã nộp xong tiền phạt. Theo quy định tại khoản 1 - Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì tính đến lần thực hiện hành vi đánh bạc ngày 30/4/2019 Phùng Văn NH chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

2. *Các vấn đề khác của vụ án:*

Ngày 15/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phùng Văn NH về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi "Ba cây" của mình như đã nêu trên. Lời khai của các đối tượng phù hợp với nhau và phù hợp với vật chứng và các chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với chị Đinh Thị N, là chủ nhà, quá trình điều tra thể hiện tại thời điểm các đối tượng đánh bạc chị N không có ở nhà, chị N không biết việc các đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc tại gian bếp nhà mình, nên không đề nghị xử lý là phù hợp.

Đối với Đinh Văn K, Phùng Văn TR, Phùng Văn H, Hà Văn CH và Hoàng Văn C đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây nhưng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, các đối tượng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn K, Phùng Văn TR, Phùng Văn H, Hà Văn CH và Hoàng Văn C là phù hợp.

3. *Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:*

Tại Bản cáo trạng số: 17/CT-VKST ngày 01/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Bị cáo: Phùng Văn NH về tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Khoản 1, 2 Điều 36; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Bị cáo: Phùng Văn NH từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã M, huyện T tỉnh Phú Thọ, nơi Bị cáo cư trú được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với Bị cáo Phùng Văn NH.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo Phùng Văn NH.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.243.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc trái phép.

Tịch thu, tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói đôi đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội vì không có giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Phùng Văn NH phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra Kiểm sát viên, Bị cáo không ai có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Văn NH, nhất trí với tội danh, điều luật, loại hình phạt, xử lý vật chứng, án phí Kiểm sát viên đã đề nghị với Hội đồng xét xử áp dụng và xử lý đối với bị cáo. Nhưng người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị và không có tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và được cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội.

Tại phiên tòa hôm nay Bị cáo Phùng Văn NH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; thừa nhận Bản cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai của Bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản sự việc, vật chứng thu được cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ của vụ án.

Như vậy đã xác định được khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút ngày 30/4/2019 đến 00 giờ 50 phút ngày 01/5/2019 tại phòng bếp của chị Đinh Thị N ở xóm T, M, huyện T, tỉnh Phú Thọ, các đối tượng gồm: Phùng Văn NH, Đinh Văn K, Phùng Văn TR, Phùng Văn H, Hà Văn CH và Hoàng Văn C đang có hành vi đánh bạc trái phép ăn tiền dưới hình thức chơi "Ba cây" với tổng số tiền là 1.243.000 đồng (Một triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Hành vi đánh bạc trái phép ăn tiền của Đinh Văn K, Phùng Văn TR, Phùng Văn H, Hà Văn CH và Hoàng Văn C gây mất trật tự trị an xã hội, xong chưa đủ định lượng để xử lý về hình sự. Tuy nhiên, đối với Phùng Văn NH, ngày 05/3/2019, Bị cáo đã bị Ban công an xã M xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 06/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 - Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì tính đến lần thực hiện hành vi đánh bạc ngày 30/4/2019 Phùng Văn NH chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Từ các nhận định trên đã đủ cơ sở xác định hành vi của Bị cáo Phùng Văn NH thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Vụ án tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã có nhiều người tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền số tiền không lớn. Nhưng hành vi phạm tội của Bị cáo Phùng Văn NH là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy cần được đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Phùng Văn NH không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Phùng Văn NH lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Phùng Văn NH được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội gia đình Bị cáo có đơn xin bảo lãnh, Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy lần phạn tội này không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để Bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và địa phương một thời gian cũng đủ điều kiện giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt, đồng thời thể hiện được sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với Bị cáo: Phùng Văn NH xử phạt từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 3, Điều 36 Bộ luật hình sự, thì Bị cáo còn bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5 % đến 20 % để sung quỹ nhà nước. Nhưng qua xác minh của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T thấy rằng Bị cáo hiện làm ruộng tại địa phương, thu nhập không ổn định, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn vì vậy miễn khấu trừ thu nhập đối với Bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Qua xác minh về tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T, ngày 20/5/2019 thì thấy gia đình Bị cáo không có tài sản gì có giá trị trong gia đình. Vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ được tổng số tiền Bị cáo và các đối tượng khác đã dùng vào việc đánh bạc là: 1.243.000 đồng. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 36 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói đôi đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của kiểm sát viên và Người bào chữa cho bị cáo tại phiên toà hôm nay là phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Tuyên bố Bị cáo*: Phùng Văn NH phạm tội "**Đánh bạc**".

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 36; điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, c Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[2] *Trách nhiệm hình sự, hình phạt:*

Xử phạt Bị cáo: Phùng Văn NH 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã MĐ, huyện T, tỉnh Phú Thọ, nơi Bị cáo cư trú được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình bị cáo Phùng Văn NH có trách nhiệm phối hợp với UBND xã MĐ, huyện T, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với Bị cáo Phùng Văn NH.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối Bị cáo Phùng Văn NH.

[3] Về *xử lý vật chứng*:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.243.000 đồng (một triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Tịch thu, tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói đôi đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2019.

[4] Về *án phí*: Buộc Bị cáo Phùng Văn NH phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về *quyền kháng cáo*: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CQ CSĐT Công an huyện;
- CQ THA HS+dân sự huyện;
- UBND nơi b/c thường trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hà Giang